

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BUÔN ĐƠN  
TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 28/2021/HSST  
Ngày 30/11/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN-TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Định Tình

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Cao Cường.

2. Bà Nông Thị Hảo

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa:* Ông Y Rin Niê Kđăm – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/HSST- QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**- Lê Quốc D** - Sinh năm 1971, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Lê Văn T – Sinh năm 1942 và con bà Nguyễn Thị G – Sinh năm 1947; Vợ là Bùi Thị Thanh Th - sinh năm 1974 và có 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

**- Người bị hại:** Ông Trần Văn D (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Vũ Thị B - sinh năm 1958, (vợ của ông D).

Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

**- Người làm chứng:**

Bà Lê Thị Thu H - sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

Bà Khương Thị Tĩnh - sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 06/8/2021, Lê Quốc D điều khiển xe ô tô bán tải mang biển kiểm soát 47C – 210.12 chở theo chị gái là bà Lê Thị Thu H lưu thông trên đường tỉnh lộ 1, theo hướng từ huyện Ea Súp đến thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đến đoạn đường thuộc buôn Ea Mdhar 2, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn do có nhu cầu bơm lốp xe nên D điều khiển xe đi sang phần đường phía bên trái, khi đã chạy sang phần đường bên trái, do chạy quá tiệm bơm lốp xe nên D điều khiển xe đi lùi trên lề đường đất phía bên trái để đến tiệm ông Th bơm lốp xe. Cùng thời điểm trên có ông Trần Văn D , sinh năm 1959, trú tại thôn T, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đang đi bộ trên phần lề đường đất phía trước nhà bà Khương Thị T gần nhà ông Th. Ông Trần Văn D đi bộ bên lề đường bên trái theo hướng từ huyện Ea Súp đi thành phố Buôn Ma Thuột, do không chú ý quan sát nên Lê Quốc D không phát hiện thấy ông Trần Văn D đang đi bộ trên lề đường đất, dẫn đến cốp sau bên trái của xe ô tô 47C – 210.12 tông vào người ông Trần Văn D khiến ông Trần Văn D bị ngã xuống đường. Hậu quả ông Trần Văn D bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn và Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, nhưng do thương tích nghiêm trọng nên ông Trần Văn D đã tử vong vào hồi 14 giờ 00 cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là phần lề đường đất tại đoạn Km 9 + 480, đường tỉnh lộ 1 thuộc buôn Ea Mdhar, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn. Lề đường đất có bề mặt bằng phẳng, trên bề mặt có cát, sỏi và đá. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ Thành phố Buôn Ma Thuột đi huyện Ea Súp làm mép đường chuẩn, lấy cột điện số 271/18 làm mốc cơ sở. Căn cứ vào các dấu vết tại hiện trường và kết quả dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 47C – 210.12 với ông Trần Văn D cách mép đường chuẩn 2,1 m và cách mốc cố định là 8,2 m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 265/TTh - TTPY ngày 26/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn D là do: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng, nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tạm giữ xe ô tô mang biển kiểm soát 47C – 210.12 để phục vụ công tác điều tra; đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Lê Quốc D .

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo Lê Quốc D đã bồi thường cho gia đình ông Trần Văn D số tiền 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*), bà Vũ Thị B là đại diện gia đình ông Trần Văn D đã có đơn bãi nại cho bị cáo Lê Quốc D .

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Lê Quốc D về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) chiếc xe ô tô, mang biển kiểm soát 47C – 210.12 cho bị cáo Lê Quốc D là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Lê Quốc D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình người bị hại bà Vũ Thị B số tiền 80.000.000 đồng và đại diện gia đình của bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Nay người đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Lê Quốc D thừa nhận luận tội và quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện phân đấu trở thành công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định vào khoảng 7 giờ 50 phút, ngày 06/8/2021, tại Km9 + 480 đường tỉnh lộ 1, đoạn đường thuộc thôn Ea Mđhar 2, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Lê Quốc D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47C – 210.12 đi lùi trên đường, do không quan sát phía sau, đi không đúng quy định, nên cốp sau bên trái xe ô tô 47C - 210.12 đã tông vào người ông Trần Văn D đang đi bộ trên đường làm cho ông Trần Văn D bị ngã xuống đường, bị chấn thương sọ não và đa chấn thương dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo vi phạm qui định tại khoản 5 Điều 4, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ

Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng do chủ quan không tuân thủ qui định về đảm bảo an toàn trong khi đang lái xe, nên gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm 01 người chết.

Xét luận tội của đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

**Tại Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại thỏa đáng cho gia đình người bị hại, được đại diện hợp pháp của người bị hại đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng. Thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo mình dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo và rắn đe phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Sau khi điều tra, xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát số 47C - 210.12 cho bị cáo Lê Quốc D là phù hợp qui định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình bị hại bà Vũ Thị B số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Nay đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên.**

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Quốc D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc D 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## **2. Các biện pháp tư pháp:**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát số 47C - 210.12 cho bị cáo Lê Quốc D là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Quốc D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quốc D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan THAHS huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- Thi hành án hình sự
- P. GĐKT TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Bị cáo Lê Quốc D ;
- Đại diện người bị hại
- Lưu HS; VP

## **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Huỳnh Định Tình**